TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày 29/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm Tòa án nhân dân:

1. Ông Thái Quang Định.

2. Bà Vũ Thị Xuyến.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2024/TLST- HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1992 tại huyện H, tỉnh Thanh Hoá; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; nơi ở: thôn 6, xã K, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Phạm Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: Ngày 07/7/2023 bị Công an huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 29/01/2024, tạm giam từ ngày 07/02/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên toà.

2. Người làm chứng:

- Anh Đoàn Thanh C, sinh năm 1974.

Địa chỉ: tổ 3, khu 8, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên toà, không có lý do.

- Anh Vũ Đức C, sinh năm 1973.

Địa chỉ: tổ 7, khu 8, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 29/01/2024, trong khi làm nhiệm vụ tại tổ 6, khu 5, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Uông Bí đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn C có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay bên phải 01 gói giấy bạc màu nâu bên trong có 04 gói giấy màu trắng chứa 0,542 gam ma túy Heroine. Ngoài ra còn thu giữ 03 bơm kim tiêm y tế chưa sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu trắng bên trong gắn sim số 0332.470.756.

Tại bản Kết luận giám định số 225/KL-KTHS ngày 03/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật kí hiệu M1 đến M4 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (heroin), tổng khối lượng 0,542 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận: khoảng 12 giờ ngày 29/01/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy, C thuê xe taxi đến khu vực chân cầu Lạc Long thuộc thành phố H mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói giấy bạc màu nâu bên trong có 04 gói giấy màu trắng chứa ma túy Heroine. C lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại C cầm trong bàn tay phải rồi quay lại xe taxi đi về nhà sử dụng sau. Khi đi đến khu vực ngã tư cổng bệnh viện Việt Nam – Thụy Điển Uông Bí thuộc tổ 6, khu 5, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, thì bị Công an kiểm tra, thu giữ vật chứng.

Người làm chứng anh Đoàn Thanh C và anh Vũ Đức C đều có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Tại Cáo trạng số 398/CT - VKSUB ngày 06/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn C có lời khai phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với Nguyễn Văn C như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 18 đến 24 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tình từ 29 tháng 01 năm 2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số: 225/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và 03 bơm kim tiêm y tế chưa qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu RedMi của hãng Xiaomi, vỏ màu trắng, bên trong lắp sim số: 0332.470.756, đã qua sử dụng.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang của Công an thành phố Uông Bí, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 29/01/2024 tại tổ 6, khu 5, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn C bị Công an thành phố Uông Bí bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép **0,542** (không phẩy năm bốn hai) gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1

Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Về tính chất, mức độ phạm tội bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có một tiền sự, vi phạm hành chính về hành vi "tàng trữ trái phép chất ma tuý" do đó cũng cần xét xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để bị cáo rèn luyện, giáo dục và sửa chữa lỗi lầm của bản thân để trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành pháp luật.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng (năm triệu đồng) đến 500.000.000đồng (năm trăm triệu đồng). Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang chấp hành hình phạt nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số: 225/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu huỷ.

03 bơm kim tiêm y tế không sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu RedMi của hãng Xiaomi, vỏ màu trắng, bên trong lắp sim số: 0332.470.756, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho của Nguyễn Văn C, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ, nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C **18 (mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 29 tháng 01 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số: 225/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và 03 bơm kim tiêm y tế chưa qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu RedMi của hãng Xiaomi, vỏ màu trắng, bên trong lắp sim số: 0332.470.756, đã qua sử dụng

(Tình trạng và đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 5 năm 2024 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Danh mục án phí, lệ phí Toà án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí;
- CQCSĐT Công an thành phố Uông Bí;
- CQTHAHS Công an thành phố Uông Bí;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ -
Công an thành phố Uông Bí;

Nguyễn Thanh Hải

- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP.